

Số: 566/2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố T, ngày 26 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 381/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị Thanh T, sinh năm: 1983.

Địa chỉ thường trú: 101 Đường B, Khu phố 3, phường, quận B, Thành phố H.

- Bị đơn: Ông Phạm Minh T, sinh năm: 1984.

Địa chỉ thường trú: 30, Đường 28, Khu phố 2, phường C, thành phố T, Thành phố H.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị Thanh T và ông Phạm Minh T (Giấy chứng nhận kết hôn số 216, Quyền số 01/2009, đăng ký ngày 13/11/2009 tại Ủy ban nhân dân phường B, quận B, Thành phố H). Quan hệ hôn nhân của bà T và ông T chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Phan Thị Thanh T và ông Phạm Minh T có 02 con chung tên Phạm Gia B, sinh ngày 14/5/2011 và Phạm Hoàng Kiều T, sinh ngày 13/4/2013. Bà T và ông T cùng thỏa thuận: Giao 02 con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà T về việc không yêu cầu ông T cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Hai bên thi hành dưới sự giám sát của Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về án phí:

Án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, bà Phan Thị Thanh T tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng, bà T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0027984 ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2 (nay là TP.T).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Tp.T;
- Ủy ban nhân dân phường B, quận B, Tp.H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Muôn

